TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **666**/2024/QĐST- HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 27 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 833/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/11/2024; Về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lương Ngọc T - Sinh năm 1957

Nơi thường trú: 8 Q1 T, phường T, quận H, Hà Nội.

Bà Nguyễn Thị Minh N- Sinh năm 1965

Nơi thường trú: Số 49A, Hàng B, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Ông Lương Ngọc T và bà Nguyễn Thị Minh Nvà đăng ký kết hôn ngày 16/7/2013 tại UBND phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Lương Ngọc T , bà Nguyễn Thị Minh Nxác nhận có 01 con chung là Lương Trịnh Minh T, sinh ngày 30/4/2013. Sau ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận bà Nguyệt trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản, nhà ở chung: Ông Lương Ngọc T , bà Nguyễn Thị Minh Nkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác*:* Ông Lương Ngọc T , bà Nguyễn Thị Minh Nkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Ông Lương Ngọc T , bà Nguyễn Thị Minh Nthống nhất bà Nguyễn Thị Minh Ntự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lương Ngọc T và bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

- *Về con chung:* Ông Lương Ngọc T , bà Nguyễn Thị Minh Ncó 01 con chung là Lương Trịnh Minh T, sinh ngày 30/4/2013. Sau ly hôn giao con chung cho bà Nguyệt trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Ông Lương Ngọc T có nghĩa vụ và quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản, nhà ở chung:* Ông Lương Ngọc T , bà Nguyễn Thị Minh Nkhông yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Các vấn đề khác*: Ông Lương Ngọc T , bà Nguyễn Thị Minh Nkhông yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí tòa án: Bà Nguyễn Thị Minh Ntự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà N đã nộp theo biên lai số 0034214 ngày 18/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Hoàng Mai;
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Hoàng Mai;
- Nơi thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thoa